

phương; giúp đỡ, hướng dẫn về nghiệp vụ cũng như kinh nghiệm công tác, v.v...

Trong thời gian qua, nhất là những năm đầu, mối quan hệ công tác giữa Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước với các Ban Khoa học kỹ thuật địa phương khá chặt chẽ. Nhưng sau đó, kéo dài nhiều năm có sự buông lỏng, đề tài địa phương tự « xoay xở ». Do đó, đối với Hải-phòng và nhiều địa phương khác, thực sự chúng tôi có gặp khó khăn, một phần vì thiếu sự quan tâm giúp đỡ của Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Vài năm gần đây, tình hình có được cải thiện một bước. Các đồng chí trong Ban chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước có quan tâm hơn đối với công tác khoa học, kỹ thuật địa phương. Đồng chí Chủ nhiệm Ủy

ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước đã gặp và làm việc với các đồng chí lãnh đạo trong Thành ủy và Ủy ban hành chính thành phố Hải-phòng, dành thời gian làm việc cụ thể với toàn ban lãnh đạo Ban Khoa học kỹ thuật Hải-phòng. Các cục, vụ, viện,... thuộc Ủy ban như Viện Đo lường, Viện Tiêu chuẩn, Cục kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa, Viện thông tin khoa học và kỹ thuật trung ương, Phòng phát minh sáng chế, Thư viện Khoa học và kỹ thuật trung ương, v.v... đã có quan hệ, giúp đỡ chúng tôi trên các mặt hoạt động, công tác.

Chúng tôi hi vọng và tin chắc rằng những năm tới, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước sẽ có sự quan tâm tích cực hơn, thực sự có hiệu lực nhằm đẩy mạnh xây dựng và phát triển khoa học và kỹ thuật ở địa phương.

QUẢN LÝ ĐO LƯỜNG Ở CÁC ĐỊA PHƯƠNG

NGUYỄN ĐÌNH DIỄN

Năm 1973, miền Bắc nước ta khẩn trương bắt tay vào hàn gắn vết thương chiến tranh, ra sức khôi phục, phát triển kinh tế, ổn định và cải thiện đời sống của nhân dân. Để hoàn thành nhiệm vụ đó, Đảng và Chính phủ đã có những quyết định quan trọng về tăng cường và cải tiến quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, liên quan mật thiết tới quản lý đo lường.

Nhiều ngành, nhiều địa phương và cơ sở đã quan tâm đến tình hình đo lường và có những biện pháp xúc tiến công tác này. Trong tình hình đó, các phòng đo lường ở các địa phương đã cố gắng tranh thủ điều kiện thuận lợi, khắc phục nhiều khó khăn, triển khai nội dung và phạm vi hoạt động, nhờ đó công tác của phòng đo lường đã thu được những kết quả thiết thực, góp phần khôi phục và phát triển kinh tế.

Từ thực tiễn công tác của những năm trước, các phòng đo lường địa phương nhận thấy cần phải tăng cường hơn nữa công tác

tuyên truyền, giải thích, giáo dục, làm cho cán bộ, nhân dân quan tâm hơn nữa đến đo lường và sự cần thiết của việc tổ chức quản lý cân, đong, đo.

Trong năm 1973, nhiều phòng đo lường đã dùng những biện pháp như tổ chức hội nghị với các ngành, các cơ sở để kiểm điểm tình hình đo lường ở địa phương; phổ biến những văn bản pháp chế về đo lường; phát hành tài liệu, sách, báo về đo lường, giáo dục ý thức cân, đong, đo đúng đắn; bồi dưỡng nghiệp vụ cân, đong, đo cho những người giữ kho, người bán hàng, cán bộ tài vụ hợp tác xã nông nghiệp v.v...

Đồng thời những công việc cụ thể về kiểm định, kiểm tra, giám sát và trọng tài cũng có tác dụng tuyên truyền và giáo dục một cách thiết thực làm cho cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách các ngành, các cơ sở ở địa phương, những người trực tiếp cân, đong, đo và nhân dân quan tâm, ủng hộ công tác đo lường.

Ở Ninh-bình: Ủy ban hành chính tỉnh hằng tháng cử một ủy viên cùng đi kiểm tra đo lường; ngành thương nghiệp thay thế toàn bộ thước đo vải, ngành đông i thay toàn bộ cân cũ bằng cân treo theo đơn vị hợp pháp. Ở Hòa-bình: Ủy ban hành chính tỉnh nhiều lần nhắc nhở các ngành nghiêm chỉnh thực hiện những qui định về đo lường, hoặc phê bình những nơi không thực hiện tốt, và cử một phó chủ tịch Ủy ban theo dõi việc kiểm tra về đo lường. Ở Cao-bằng, Hà-tĩnh, Hải-phòng, Nam-hà: khi kiểm tra đo lường, các phòng đo lường được các ngành, các cơ sở ủng hộ và giúp đỡ, khi phát hiện sai lệch thì được tích cực sửa chữa. Nhiều cơ sở sản xuất và lưu thông phân phối bổ trí thêm cán bộ chuyên trách, trang bị thêm dụng cụ đo, đề ra nhiều yêu cầu về kiểm tra và kiểm định dụng cụ đo đối với các phòng đo lường.

Chỉ tính trong 9 tháng đầu năm 1973, các phòng đo lường đã kiểm định, hiệu chỉnh, sửa chữa được trên 10 vạn dụng cụ, thiết bị đo lường và gần 5 vạn quả cân, số lượng nhiều gấp hai lần so với năm 1972. Phòng đo lường Hải-phòng kiểm định cân của các ngành lương thực, thực phẩm, các chi nhánh ngoại thương và kiểm định xuất xưởng cân của xí nghiệp Long-thành, ca đông của Bộ Nội thương và xe xitec mới sản xuất hoặc sửa chữa. Phòng đo lường Hà-nội kiểm định cân, xe xitec và kiểm định xuất xưởng một số lượng lớn dụng cụ đo lường. Phòng đo lường Hà-tây kiểm định những cân thương nghiệp, cân phân tích, 8 bệ chứa lớn và kiểm định xuất xưởng cân của xí nghiệp Ba-vi. Các phòng đo lường Thái-bình, Nam-hà, Ninh-bình, Hải-hưng, Hà-bắc, Vĩnh-phú, Cao-bằng, Hà-giang, Tuyên-quang, Hòa-bình, Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh đã kiểm định cân của những kho, trạm thu mua lương thực, đay, chè, lạc và cân ở những nơi giao nhận phân đạm, vôi v.v...

Các phòng đã kiểm tra những cân, thước, ca, cốc và những gói hàng đóng sẵn, hoặc hiện vật ở những cửa hàng, trạm thu mua, kho, hợp tác xã nông nghiệp và giám sát tình hình đo lường ở 37 huyện và 245 cơ sở. Sau khi kiểm tra có lập biên bản và kiến nghị những biện pháp khắc phục thiếu sót với những cơ quan chủ quản và chính quyền địa phương, đồng thời đình chỉ sử dụng những dụng cụ quá sai hỏng.

Việc kiểm định và kiểm tra cân ở nhiều cơ sở đã giảm những thiệt hại của Nhà nước do xuất thừa dầu như ở xí nghiệp dầu Vĩnh-phú hoặc do nhập thiếu thóc như ở Ninh-bình, Cao-bằng, có nơi nhập thiếu đến 18 tấn

thóc. Ở Hải-hưng, nhờ kiểm tra cân nên công ti nông sản Hải-hưng hằng năm giảm được 43 000 đồng tiền bù lỗ. Phòng đo lường Hải-phòng, qua kiểm tra, phát hiện tư nhân gia công bánh xốp chỉ cân 69 g, chứ không cân đúng 200 g theo qui định nên mỗi năm lấy của Nhà nước 2 vạn đồng. Việc kiểm định và kiểm tra kịp thời dụng cụ đo lường còn giúp bảo đảm thống nhất cân, đo và cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan Nhà nước, hợp tác xã và cá nhân. Ở các huyện Tiên-hải (Thái-bình), Kim-động (Hải-hưng), qua kiểm tra cân, đã giúp cho việc giải quyết tốt mối quan hệ giữa cửa hàng lương thực và hợp tác xã nông nghiệp. Ở huyện Nam-ninh (Nam-hà), nhờ kiểm tra toàn bộ cân treo trong các hợp tác xã nông nghiệp nên đã phục vụ kịp thời việc phân chia thóc và làm nghĩa vụ đối với Nhà nước. Ở huyện Bảo-lạc và thị trấn Cao-bằng, có lúc nhân dân địa phương cho rằng cân thu mua của Nhà nước quá nhẹ nên không muốn bán hạt có dầu và thực phẩm, nhưng sau khi chứng kiến việc kiểm định cân thì nhân dân hết thắc mắc và việc thu mua nông sản phẩm trở lại bình thường. Ngoài ra, việc kiểm tra đã góp phần tăng cường quản lý thị trường, cải tiến việc phân phối lương thực, thực phẩm, dầu hỏa, bia... bảo đảm quyền lợi của người tiêu dùng như ở Hà-nội, Hải-phòng. Ở Cao-bằng kiểm tra thấy có cửa hàng lương thực mỗi tháng bán ra cân thiếu hàng tấn gạo. Ở Hải-hưng kiểm tra một cửa hàng thực phẩm huyện Văn-giang thấy mỗi tháng cung cấp cho nhân dân cân thiếu 56 kg thịt. Ở Hải-phòng kiểm tra một cửa hàng An-dương thấy người mua 200 kg than bị thiếu 40 kg. Các phòng đo lường đã làm trọng tài giải quyết 36 vụ tranh chấp giữa hai bên giao nhận do cân đồng không đúng, và đã kiến nghị giải quyết những vụ đền bù lớn giữa các công ti thực phẩm, công ti nông sản v.v... ở các tỉnh, thành phố như Hải-phòng, Hà-nội, Nam-hà, Nghệ-an, Hải-hưng (9 434 kg gạo; 43 137 kg đường; 34 124 kg đỗ tương; 10 048 kg muối; 15 000 kg lạc).

Một số ít địa phương bắt đầu tổ chức mạng lưới sửa chữa. Phòng đo lường Nam-hà giúp 18 tổ sửa chữa và đào tạo 23 công nhân. Phòng đo lường Ninh-bình giúp tổ chức tổ sửa chữa ở Ti Lương thực và Ti Thương nghiệp và giao cho trạm cơ khí huyện sửa chữa cân trước vụ thu hoạch. Phòng đo lường Thái-bình tổ chức ba tổ sửa chữa ở Ti Lương thực, Công ti điện máy và Công ti nông sản.

Trong năm 1973, một số phòng đo lường địa phương củng cố hoặc phát triển thêm

những bộ môn đo lường về độ dài, điện, nhiệt, áp suất và bước đầu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Các phòng đo lường Hải-phòng, Hà-nội đã kiểm định, hiệu chỉnh, sửa chữa 1593 thiết bị và dụng cụ đo cho nhiều cơ sở sản xuất công nghiệp. Riêng Phòng đo lường Hải-phòng đã kiểm tra hầu hết những cân điện, cân kỹ thuật của các xí nghiệp, cơ quan i tế hoặc phòng thí nghiệm, kiểm tra đánh giá những dụng cụ đo ở 21 xí nghiệp của ngành giao thông, giúp đỡ Nhà máy nhựa Tiên-phong kiểm định và sửa chữa phục hồi hệ thống đồng hồ nhiệt tự động. Phòng đo lường Hải-hung kết hợp với Phòng đo lường Hải-phòng, Viện Đo lường và Vụ Kỹ thuật Bộ Cơ khí—luyện kim, đã kiểm tra và đánh giá hầu hết những dụng cụ đo ở ba xí nghiệp của Bộ. Các phòng đo lường Vĩnh-phú, Hà-tây, Hà-bắc giúp các xí nghiệp cơ khí, mì sợi, đường, được phẩm v.v... kiểm định và kiểm tra những cân lớn.

Tóm lại công tác quản lý đo lường ở các địa phương trong năm 1973 có những tiến bộ, diện hoạt động được mở rộng và hướng vào phục vụ nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, bước đầu có kết quả, đồng thời qua hoạt động thực tiễn, trình độ kỹ thuật và nghiệp vụ của cán bộ, nhân viên cũng như phương thức và lề lối làm việc của các phòng đo lường đều được nâng lên một bước. Tuy nhiên, đối chiếu với yêu cầu của các ngành, các địa phương, với tình hình sai sót về đo lường thì công tác của các phòng đo lường địa phương cần phải được đẩy mạnh hơn nữa và chúng ta phải nhanh chóng khắc phục những khó khăn, nhược điểm và thiếu sót đang tồn tại.

Nhiệm vụ to lớn của miền Bắc trong hai năm 1974 — 1975 mà Hội nghị lần thứ 22 của Ban chấp hành trung ương Đảng đã quyết định, đặt ra cho toàn Đảng, toàn dân nói chung và cho những người làm công tác quản lý đo lường nói riêng, nhiều việc phải làm một cách khẩn trương, tích cực.

Từ nhiệm vụ to lớn và từ ba yêu cầu chính của hai năm 1974 — 1975, chúng ta thấy rõ cần phải nhanh chóng tăng cường quản lý đo lường. Có thể nói đây là một điều tất yếu, nhất thiết phải làm. Muốn tận dụng những khả năng tiềm tàng của nền kinh tế, đẩy mạnh sản xuất và thực hành tiết kiệm, bảo đảm quỹ tiêu dùng xã hội và tăng tích lũy từ nội bộ nền kinh tế, muốn củng cố và hoàn thiện một bước quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong hai khu vực quốc doanh và tập thể, muốn khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong

đời sống kinh tế và xã hội, muốn chấn chỉnh và tăng cường quản lý kinh tế thì nhất thiết phải chấn chỉnh và tăng cường quản lý đo lường, làm cho cân, đong, đo được đúng đắn và thống nhất trên toàn miền Bắc nước ta.

Một loạt các vấn đề trong những nhiệm vụ và biện pháp cụ thể về khôi phục và phát triển kinh tế hai năm 1974 — 1975 đều liên quan trực tiếp với công tác quản lý đo lường. Ví dụ trong sản xuất công nghiệp địa phương, những nhiệm vụ như tận dụng và khai thác mọi khả năng tiềm tàng của công nghiệp, tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp địa phương, phát triển các ngành sản xuất thực phẩm, cơ khí tiêu dùng, vật liệu xây dựng, dụng cụ đồ nghề, cá, muối, gỗ, sành, gốm v.v..., tổ chức cung ứng vật tư, củng cố hợp tác xã tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp, tăng cường quản lý nguyên liệu, vật liệu và kiểm tra chất lượng sản phẩm đều đòi hỏi phải quản lý tốt việc cân, đong, đo. Trong sản xuất nông nghiệp, những việc như củng cố hợp tác xã và nông trường quốc doanh, thực hiện đúng nguyên tắc phân phối theo lao động, tăng cường quản lý kỹ thuật để thâm canh có hiệu quả, xây dựng vùng kinh tế mới toàn diện và đồng bộ, củng cố hợp tác xã mua bán ở nông thôn v.v... đều yêu cầu đo lường phải kịp thời phục vụ. Trong các lĩnh vực xây dựng cơ bản, giao thông vận tải, thương nghiệp, xuất nhập khẩu v.v... đo lường là một công cụ và là một biện pháp quan trọng giúp cho cơ quan, xí nghiệp, công trường, cửa hàng... quản lý tốt, không để mất mát, lãng phí vật tư, hàng hóa của Nhà nước.

Việc bảo đảm cung cấp theo định lượng phục vụ tốt các bữa ăn cũng phải thông qua đồng tác cân, đong đúng. Còn nhiệm vụ phát triển khoa học, kỹ thuật, như điều tra, khảo sát tài nguyên và điều kiện tự nhiên, chuẩn bị cho kế hoạch dài hạn, tất nhiên phải có những dụng cụ, thiết bị và phương pháp đo lường chính xác.

Đứng trước những yêu cầu to lớn đó, hội nghị các phòng đo lường địa phương đầu năm 1974 đã xác định: các phòng phải hết sức tận dụng và phát huy những khả năng và điều kiện hiện có, cải thiện tình hình đo lường ở những khâu quan trọng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, lưu thông phân phối, tích cực phục vụ khôi phục kinh tế và ổn định đời sống, đồng thời chuẩn bị phục vụ bước phát triển về kinh tế và khoa học kỹ thuật trong những năm tới. Hội nghị yêu cầu những phòng đo lường như Hà-nội, Hải-phòng, đã có một số bộ môn phục vụ sản

xuất công nghiệp, cố gắng tận dụng khả năng của mình và phát triển thêm để đáp ứng những yêu cầu của các xí nghiệp trung ương đóng ở địa phương và các xí nghiệp địa phương, nhất là những xí nghiệp trọng điểm về cải tiến quản lý và những xí nghiệp có sản xuất những sản phẩm thuộc diện Nhà nước quản lý. Đối với những phòng ở các khu công nghiệp lớn như Quảng-ninh, Vinh-phủ... cần cố gắng nhanh chóng xây dựng những bộ môn phục vụ sản xuất công nghiệp. Còn những phòng đo lường khác thì nên lựa chọn yêu cầu của công nghiệp địa phương, từng bước xây dựng những bộ môn cần thiết, hướng vào công nghiệp thực phẩm, cơ khí, tiêu dùng, vật liệu xây dựng, phân bón, vôi, muối... Trong phục vụ sản xuất công nghiệp thì coi trọng việc quản lý vật tư và kiểm tra chất lượng sản phẩm.

Hội nghị cũng đề nghị tất cả các phòng đo lường phải coi trọng phục vụ sản xuất nông nghiệp và giao lưu phân phối và lấy hoạt động khối lượng và dung tích làm chính.

Nhiệm vụ lớn như vậy, nhưng tình hình dụng cụ đo lường và tổ chức quản lý đo lường ở các địa phương không tương xứng. Tình hình phổ biến chung là trong sản xuất công nghiệp thiếu nhiều dụng cụ đo, trong sản xuất nông nghiệp và trong lưu thông phân phối thì số lượng dụng cụ sai hỏng (quá mức) chiếm một tỉ lệ lớn, tổ chức kiểm định và sửa chữa lại quá yếu. Ví dụ: Hải-phòng kiểm tra cửa hàng lương thực ở ba khu phố thì tỉ lệ cân sai hỏng chiếm tới 79,6%, ở Công ti phục vụ ăn uống là 53,5%, ở Công ti vật liệu kiến thiết là 70%.

Hải-hưng kiểm tra cân treo ở một huyện thì tỉ lệ cân sai hỏng lên tới 95%, trong đó có những cân sai 10 — 12 kg/100 kg. Hà-bắc kiểm tra các cửa hàng lương thực, thực phẩm nông sản ở hai thị xã và 6 huyện thấy cân sai hỏng tới 80 — 90%. Hà-tây kiểm tra các loại cân thương nghiệp ở ba huyện sai hỏng từ 75% đến 90%. Quảng-ninh kiểm tra cân ở thị xã Hồng-gai chỉ có 40% đạt yêu cầu.

Đây là một tình hình nghiêm trọng, tác hại nhiều mặt đến sản xuất, tổ chức quản lý, bảo đảm đời sống và quan hệ xã hội. Đáng lẽ trước những nhiệm vụ và tình hình trên, các địa phương phải tăng cường mạnh mẽ cơ quan quản lý đo lường. Nhưng ở một số địa phương tổ chức, biên chế, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trang bị của phòng đo lường hiện nay còn quá yếu so với yêu cầu, trong

khí mạng lưới kiểm định và sửa chữa ở các ngành cũng chưa tổ chức được. Có những tỉnh lớn đông dân, có vị trí quan trọng và địa bàn phức tạp, chỉ tính riêng cân treo cũng có tới hơn hai vạn chiếc, nhưng phòng đo lường vắn vắn chỉ có hai người. Số người quá ít so với yêu cầu tối thiểu nên không thể nào đẩy mạnh công tác quản lý đo lường lên được. Đo lường đòi hỏi người cán bộ phải có hiểu biết khoa học kỹ thuật và kinh tế và có một số yêu cầu riêng về mặt tư cách đạo đức. Chúng ta cần tăng cường thêm cán bộ khoa học kỹ thuật và công nhân có kỹ thuật cho các phòng đo lường địa phương và tổ chức bồi dưỡng và kiểm tra trình độ nghề nghiệp. Năm nay có thuận lợi là Nhà nước đã ban hành tiêu chuẩn cấp bậc kỹ thuật của cán bộ kiểm định và công nhân sửa chữa ở 11 ngành nghề đo lường khác nhau. Đây là cơ sở tốt giúp các phòng xem xét bố trí lại lao động, tổ chức bồi dưỡng và kiểm tra trình độ. Hiện nay có nơi tổ chức biên chế đã yếu lại không ổn định, vừa mới quyết định thành lập phòng đo lường chưa được bao lâu, cán bộ, công nhân vừa mới quen việc thì lại thay đổi tổ chức, thay đổi cán bộ, tự tạo thêm những khó khăn và những yếu tố tiêu cực. Nguyên nhân chính của tình hình này là do cán bộ có trách nhiệm ở địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác quản lý đo lường, có những việc thoạt nhìn có vẻ đơn giản và tầm thường, nhưng nếu chúng ta không quan tâm đúng mức và tạo cho những việc đó một số điều kiện tối thiểu thì sự kém cỏi và đình trệ ở đây sẽ kéo theo sự kém cỏi và đình trệ ở những khâu khác, trong những việc khác, mà chúng ta cho là quan trọng hơn. Cân, đong, đo đã không đúng thì không thể có được số liệu thống kê đúng; số liệu thông tin kinh tế ban đầu không chính xác thì cân đối kế hoạch chỉ là giả tạo và dùng điều khiển học với máy tính điện tử trong cải tiến quản lý cũng khó đạt hiệu quả mong muốn.

Tính chất pháp chế trong quản lý đo lường đòi hỏi phải có đầy đủ những điều lệ chung và những qui định cụ thể của trung ương và địa phương. Trong khi chưa có điều lệ chung của Nhà nước, một số địa phương mạnh dạn ban hành điều lệ tạm thời của địa phương, tạo điều kiện cho công tác quản lý đo lường đi vào nề nếp. Nhưng tình hình thiếu những văn bản pháp chế chung và những qui định cụ thể vẫn là một tồn tại lớn và ảnh hưởng nhiều đến việc quản lý thống nhất cân, đong, đo.